VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS &CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: http://vibm.vn/; E-mail: ttvlhc@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(TEST REPORT)

Số *(No)*: ..873.../VLXD- VLHC

1. Cơ quan gửi mẫu/*Client*: VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN – VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
2. Loại mẫu/*Kind of sample*:Tấm tường thạch cao & Tấm thạch cao trang trí – Tấm tiêu chuẩn StandardShield 12,7 mm
3. Đơn vị sản xuất/*Production factory*: CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM
4. Số lượng mẫu/*Quantity*: 01 mẫu
5. Số phiếu kế hoạch/*No*: 579/KHTN
6. Ngày nhận mẫu/*Date of received sample*: 29/02/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(TEST RESULT)

STT (*N°*)	Tên chỉ tiêu *(Items)*	Đơn vị *(Unit)*	Kết quả *(Results)*	Mức yêu cầu QCVN 16:2023/BXD (*)	Phương pháp thử *(Test methods)*	Đánh giá *(Evaluation)*
1	Cường độ chịu uốn theo phương pháp B *(Flexural strength, method B)* (**) - Đầu gia tải vuông góc với chiều dài tấm *(Bearing Edges Perpendicular to Panel Length)* - Đầu gia tải song song với chiều dài tấm *(Bearing Edges Parallel to Panel Length)*	N 	 569 247	 ≥ 476 ≥ 160	 TCVN 8257-3:2023	 Đạt tiêu chuẩn *(Passed)* Đạt tiêu chuẩn *(Passed)*
2	Độ biến dạng ẩm *(Humidified deflection)* (**)	mm	2	≤ 32	TCVN 8257-5:2023	Đạt tiêu chuẩn *(Passed)*
3	Hợp chất lưu huỳnh dễ bay hơi – S_8 *(Volatile Sulfur Compounds – S_8)*	ppm	0	≤ 10	ASTM C 471M – 20a(s)	Đạt tiêu chuẩn *(Passed)*

Ghi chú: (*) Mức yêu cầu đối với tấm tường thạch cao, tấm thạch cao trang trí sẵn dày 12,7 mm theo TCVN 8256:2022;
(**) Các chỉ tiêu thuộc Vilas 003.
(s) Phép thử có sử dụng nhà thầu phụ.

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Cán bộ thử nghiệm *(Test by)*: ***Thắng, Dũng ...***

Viện Vật liệu xây dựng
VIBM

PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huynh

PTN VILAS 003 - TT.VLHC & HPXD

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú *(Note)*:
- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. *(Characteristics and methods were tested according to client's request).*
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. *(Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).*
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. *(This test report not be reproduced, except in full).*